TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 123/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Tây Ninh, ngày 14 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 273/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Ngọc B, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: ấp L, xã C, thành phố N, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Lê Văn L, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: ấp L, xã C, thành phố N, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Võ Ngọc B và Anh Lê Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Ngọc B và Anh Lê Văn L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Em Lê Thị K đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được nên chị Bích, anh Lợi không yêu cầu tòa án giải quyết. Chị Võ Ngọc B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lê Thị Kim N, sinh ngày 02/9/2006. Anh Lê Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục con chung tên Lê Hoàng T, sinh ngày 01/12/2009; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị B, anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung, nợ chung: Chị B và anh L không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Võ Ngọc B tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002359 ngày 25/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho chị B số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP.Tây Ninh;
- Chi cục THADS TP.Tây Ninh;
- UBND xã Thạnh Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thụy Hải Yến